

Ngày Trở Lại

Kính dâng Giác Linh Sư Ông Khánh Anh

Thế mà đã thấm thoát hơn 2 năm trôi qua từ ngày Sư Ông Khánh Anh ra đi, và cũng từ ngày đó trong tôi luôn ấp ủ một ước mơ, một lần cùng Giác linh Sư Ông về thăm lại quê hương, thăm mái chùa xưa nơi mà Sư Ông đã xuất gia cầu đạo và thăm lại ngôi làng Thanh Lương hiền hòa, mảnh đất đã nuôi lớn chí nguyện xuất trần của Người. Và chắc hẳn trên con đường thiên lý tha phương hành Đạo Sư Ông cũng có lúc chạnh lòng nhớ quê xưa, nơi có ngôi chùa làng với bao nỗi niềm khắc khoải không nguôi.

Quê hương đó chưa một lần trở lại

Dòng sông xưa giờ chắc đã xa nguồn

Một lần hẹn để rồi ra đi mãi

Ở phương này sương gió giục mưa tuôn. (T.N.H)

Ước nguyện chỉ nhỏ bé thế thôi nhưng giờ thì đã nghìn trùng xa cách. Thôi thì chỉ còn lại Di ảnh của Người và tôi về thăm lại chốn cũ quê xưa. Thu xếp mọi công việc yên ổn và qua Lễ Đại Tường của Sư Ông tại Paris Evry tôi mới có đầy đủ nhân duyên thực hiện chuyến đi này. Trước khi đi tôi cũng có hỏi thăm qua một số quý Thầy và một vài vị gần gũi với Sư Ông từ thư hân vi về những nơi Người đã sinh sống và làm việc trong suốt thời gian còn ở quê nhà và đã ghi chép cẩn thận vào cuốn sổ tay. Ấy thế mà lúc lên đường ra sân bay mới biết mình lẩn thẩn làm sao đã quên cuốn sổ đó ở nhà. Nghĩ lại, thế mà hay, cứ để hai chữ nhân duyên, theo dòng chảy tự nhiên dẫn dắt cha con tôi tới đâu. Khởi hành từ thành phố Munich Đức quốc, trạm dừng chân đầu tiên của tôi và di ảnh Sư Ông là Bồ Đề Đạo Tràng nơi Đức Phật thành đạo, thời gian lưu lại nơi đây chỉ vồn vẹn 5 ngày. Tại đây đoàn chúng tôi nghỉ lại tại chùa Việt Nam, theo thói quen sáng sớm tôi ra Chánh điện lễ Phật, rồi ra sau lễ Tổ. Tôi có thưa với Thầy tri sự : *Bach Thầy, cho phép con trong những ngày lưu lại chùa sau thời công phu khuya, ra Bảo Tháp lễ Phật về, cho con được đặt di ảnh Sư Ông lên bàn Tổ Thầy nhé.* Thầy hoan hỉ trả lời ngay : *Xin mời Chú! Thầy còn cẩn thận căn dặn: Mỗi khi chú lên thỉnh di ảnh Ngài ra ngoài Bảo Tháp lễ lạy, nhớ đi phía trước, đừng đi đường vòng phía sau kẻo mắc tội bất kính. Nghe xong, thực tình tôi vô cùng cảm động. Tôi chỉ là người mới bước chân vào học đạo nhưng khi gặp những vị tu sĩ trẻ có lòng kính Thầy,*

kính Tổ, kính các bậc tiền nhân thì lòng tôi có một niềm cảm kích vô biên.

Sáng sớm đầu tiên tại Bồ đề đạo tràng tôi vẫn có thói quen dậy sớm 5 giờ và thỉnh di ảnh Sư Ông, hai cha con cùng ra Bảo Tháp tụng công phu khuya, trên đường đi tôi mua một đĩa hoa tươi. Vào đến trong Bảo Tháp sau khi dâng lên Phật đĩa hoa tươi, tôi cung kính đặt di ảnh Giác Linh Sư Ông bên dưới chân Phật. Vừa định cất lời khai kính, mà sao trong đầu quên sạch chẳng nhớ được gì. Dù ở nhà, hàng ngày hơn chục năm qua, tôi vẫn tụng thời công phu khuya đều đặn và thuộc trôi chảy. Vừa lúc đó quý Thầy trong ban quản lý khu Bảo Tháp người Sri Lanca và Miến Điện khoảng 10 vị bước vào tụng công phu, tôi muốn hòa cùng quý thầy tụng nhưng do ngôn ngữ bất đồng, đành chịu chỉ biết lần tràng hạt niệm Phật. Nhờ những câu niệm Phật và tay lần tràng hạt mà tâm của tôi nương vào đó không bị dao động. Sau này nghĩ lại, chắc lúc đó Đức Phật muốn dạy tôi rằng : *con đến với ta, hãy đến với tâm thanh tịnh - bình đẳng - vô ngã tướng, dù một lời kính chấp trước trong đầu cũng nên buông bỏ.* Ra bên ngoài, tôi đặt di ảnh Sư Ông dưới pho tượng Đại Bi Quán Thế Âm bên phải của Bảo Tháp, mắt nhắm tọa Thiền cho tâm an, khỏi bị ảnh hưởng của hoàn cảnh bên ngoài và nhủ thầm sẽ tụng công phu khuya lại từ đầu. Mới ngồi được 5 phút, giác quan thứ sáu mách bảo, tôi choàng mở mắt nhìn xung quanh mình gần 20 người, nhìn cách ăn mặc tôi biết là đoàn Phật tử Việt Nam. Hình như quý Thầy, quý Cô và bà con Phật tử đang có ý chờ đợi tôi tụng xong để hành lễ công phu khuya dưới chân pho tượng Quán Thế Âm. Tôi đứng phay lặng lẽ đánh lễ Ngài và thì thầm với di ảnh Sư Ông : *thôi cha con mình nhường chỗ, ra phía sau Bảo Tháp Sư Ông nhé !* Ra đến sau Bảo Tháp, thời công phu khuya vừa đến phần Chú Đại Bi, thì lại có một đoàn gần 100 người gồm Phật tử và chư Tăng Sri Lanca bước đến, thì ra nơi đây là chỗ của họ. Tôi âm thầm ôm di ảnh Giác Linh Sư Ông định đi nơi khác, tự nhiên văng vẳng bên tai tôi, lời nói ân cần của Sư Ông : *Con định đi đâu bây giờ ? cõi Ta Bà là cõi kham nhẫn, bất an mà con ! An hay không là do Tâm con thôi.* Tự nhiên tôi chợt bừng tỉnh, tôi tiến thẳng đặt di ảnh Sư Ông bên cạnh Bảo Tháp và lễ lạy, từng đoàn người kính hành đi qua, tôi vẫn đánh lễ tha thiết và chí thành. Quả thật, lúc đó tôi lạy với tâm thành kính vô cùng vì tôi biết mọi người xung quanh cũng đều sẽ là những vị

Phật tương lai. Đang lễ lạy bỗng một chú chó nhẹ nhàng đến bên tôi, và lăn ra nằm trước mặt tôi, vẫn thái độ tôi cung kính lạy chú chó, vì tôi biết nó cũng có Phật tánh và sẽ thành một vị Phật trong tương lai. Khóa lễ kết thúc, tôi ngược nhìn lên cây Bồ Đề, thầm ước ao xin Phật cho con một chiếc lá để về thờ ở nhà, đợi mãi chẳng có lá nào rơi, vội vàng đứng dậy cùng di ảnh Sư Ông đi thiền hành về lại Chùa, khoan thai bước độ 8 m, trước mặt tôi một chiếc lá Bồ Đề xanh tươi đúng như mình mong đợi, nằm ngay ngắn trên đường. Tôi vội cúi xuống nhặt lên biết ngay phần quà mà Phật đã ban tặng cho tôi đây.

Rời Bồ Đề Đạo Tràng, tôi và di ảnh Sư Ông đáp máy bay đến Hà Nội, sân bay Nội Bài được nâng cấp khang trang, thủ tục nhập cảnh, kiểm tra hải quan khá cởi mở, chỉ có điều nơi đây sao mà khó tìm thấy một nụ cười, ánh mắt thân thiện trên khuôn mặt của các nhân viên công quyền này. *Lần trở về với di ảnh của Sư Ông, quả là phước báu lớn cho tất cả con, cháu trong họ Hoàng nhà tôi ở làng Cót được đánh lễ, gieo duyên với Giác Linh Ngài.* Mẹ tôi cứ xót xa : *nhìn di ảnh Sư Ông theo người ngoài Bắc hay gọi các vị Cao Tăng, Trưởng lão với cái tên cung kính là Cu "Thầy Cụ trông gầy và hom hem quá".* Sáng sớm nào tôi cũng dâng cúng Giác Linh Sư Ông một tách trà. Hôm sau, Mẹ tôi báo : *Ngày nào đi ảnh Giác Linh Cụ còn an vị ở ban thờ Phật nhà mình, để cho Mẹ được dâng Cụ tách trà, trà Thái Nguyên chính gốc con à.* Rồi mẹ trách tôi : *sao con lại dâng Cụ chỉ có một chén, phải dâng Cụ cả bình trà với 5 tách, vì Cụ còn mời khách nữa chứ !*

Thời gian tôi được gần bên Mẹ trôi qua thật nhanh, ngày ngày Mẹ con tôi chỉ tụng Kinh, lễ Phật, lạy Giác Linh Sư Ông, lúc tôi thỉnh di ảnh Sư Ông tiếp tục lên đường, Mẹ buồn và bịn rịn lắm. Mẹ kính cẩn đánh lễ di ảnh Giác Linh Sư Ông, xin với Ngài gia hộ cho tôi gặp nhiều thuận duyên trên chặng đường về thăm lại quê Ngài, Mẹ lần trong tay nải, đưa tôi số tịnh tài bằng gần cả tháng lương hưu trí, nhờ tôi vào quê Cụ để cúng dường gieo duyên. *Mẹ tôi không thuộc nhiều kinh kệ nhưng với tôi Mẹ là vị Bồ Tát hóa thân luôn dạy cho tôi hết lòng kính Phật, trọng Tăng.* Tôi bùi ngùi chia tay với Mẹ, cuộc đời vô thường, hôm nay chia tay biết có còn gặp lại không ? Những người tôi thương yêu nhất là Ông Bà Nội Ngoại, Bố và Sư Ông giờ đã mãi mãi bỏ tôi ra đi, giờ tôi chỉ còn có Mẹ. Lạy Phật ! Con xin Phật, xin Giác Linh Sư Ông gia hộ độ trì cho Mẹ

con mạnh khỏe sống lâu, luôn vững niềm tin ở Tam Bảo.

Rời Hà Nội trong cái lạnh cuối năm, tôi và di ảnh Sư Ông đáp máy bay vào Nha Trang. Muốn đến đây máy bay phải hạ cánh ở sân bay Cam ranh, và du khách đi ngược lại 25 km trên đoạn đường đất cát, nóng rất mặt, cây cối khô cằn. Từ trên cao nhìn xuống, khung cảnh núi non, bãi biển Nha Trang đẹp đến mê hồn. Sở dĩ tôi chọn Nha Trang là nơi dừng chân đầu tiên từ ngoài Bắc vào thăm quê hương Sư Ông bởi vì đọc trong cuốn Kỷ yếu tưởng niệm Sư Ông, tôi được biết vào năm 1953 Người đã từng tu học tại **chùa Long Sơn và Phật học Viện Hải Đức Nha Trang**. Chùa Long Sơn hay còn gọi là chùa Phật Trắng rất dễ nhận ra, từ xa ta đã nhìn thấy tượng kim thân Phật đang ngồi thuyết Pháp có chiều cao từ mặt bằng 24 m, đài hoa sen làm đế cao 7 m, đường kính rộng 10 m được xây dựng trên đỉnh ngọn đồi. **Chùa Long Sơn do Hòa thượng Thích Ngộ Chí (1856-1935)** pháp danh Phổ Trí, lập năm 1886 với tên gọi ban đầu là Đàng Long Tự. Ban đầu chùa chỉ là một căn nhà tranh nằm tại đỉnh đồi Trại Thủy (nơi đặt tượng Phật trắng hiện nay). Năm 1900, chùa bị sập sau một cơn bão, nên được dời xuống chân núi và đổi tên chùa thành Long Sơn Tự. Chùa Long Sơn là điểm du lịch tâm linh rất nổi tiếng với du khách nước ngoài. Qua 193 bậc thang tam cấp lên đỉnh đồi, dọc đường đi ta đã bắt gặp những tấm bia đá tưởng niệm nơi tự thiêu của các Thánh tử vì đạo. Xung quanh đài sen là chân dung bảy vị Hòa thượng - Đại Đức, đã tự thiêu để phản đối chính sách đàn áp Phật

giáo từ tháng 4 đến tháng 9 năm 1963. Tôi và Giác Linh Sư Ông lặng lẽ quỳ dưới chân Phật, đi nhiều 3 vòng, niệm chú, niệm Phật, đánh lễ các Thánh tử vì đạo hy sinh. Tôi để ý hàng đầu trên tất cả các tấm bia tưởng niệm đều được ghi tắt bằng mấy chữ rất rõ ràng - GHPGVNTN (Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất). Xuống đến sân chùa, bên cạnh cổng Tam Quan bên phải có một khuôn viên riêng thờ Bồ Tát Thích Quảng Đức, tôi muốn vào đánh lễ Ngài, nhưng cửa đóng then cài, đành chấp tay vái vọng.

Từ chùa Long Sơn hướng bên phải lần theo đường phố trục chính chừng 150 m, tôi rẽ vào một ngõ hẻm, con đường này dẫn tôi và Sư Ông về thăm **Phật Học Viện Hải Đức Nha Trang**. Đoạn đường đi bộ độ 300 m, hai bên đường nhà cửa san sát, dân cư đông đúc qua vài hàng nước, quán ăn, cửa hàng tạp hóa đầu đầu cũng thấy các ông, các bà đang bàn tán xôn xao luận chơi số đề. Tạm bỏ qua những toan tính, ngọt ngào của đời thường tôi men theo con dốc mòn dẫn lên Phật Học Viện Hải Đức hiện ra trên đỉnh đồi đẹp đến lặng người, những thân cây tựa vào vách đá, được bó gốc, rủ liễu rất nên thơ, đứng như thi sĩ **Quách Tấn** tả :

Cây chen đá chất chập chùng

Biển giảng dưới núi, chùa lòng trong mây

Bụi đời không bợn mấy may

Chút thân rộng tháng dài ngày thánh thời.

Tôi đến chùa vào buổi chiều và đang có khóa tụng kinh Pháp Hoa,

nên cổng chùa rộng mở cho Phật tử đến tham dự. Lễ Phật xong tôi ra ngoài, ngồi tĩnh lặng ngắm cảnh chùa, muốn đặt di ảnh Sư Ông đâu đó ở sân chùa, để xem Ngài có còn nhận ra cảnh xưa, chốn cũ sau hơn 60 năm trở lại hay không ? Nhìn quanh như để tìm lại gốc cây khế sân **chùa Hải Đức** năm xưa mà **Phạm công Thiện** đã đưa vào thi ca

Mua chiều thứ bảy tôi về muộn

Cây khế đời cao trở hết bông.

Cây khế năm nào vẫn còn đó, như đã chứng kiến bao lớp người đến và đi không bao giờ còn có dịp về thăm lại ngọn đồi cao vắng vẻ này. Chiều đang dần xuống cha con tôi rời ngôi chùa Hải Đức trong âm thầm lặng lẽ. Dọc đường xuống qua cổng Tam Quan có pho tượng Ngài Di Lạc, được đặt giữa cổng chính. Tôi chiêm ngưỡng nụ cười an lạc của Ngài, như báo hiệu một mùa xuân miên viễn, để tiếp cho tôi thêm sức sống. Tôi cung kính đặt di ảnh Sư Ông an tọa dưới chân Ngài, để Giác Linh Sư Ông rộng tâm mắt ngắm nhìn lại chốn cũ, nơi Ngài đã từng sống và tu học. Sinh thời mỗi khi trò chuyện cùng Sư Ông, nhắc đến **Học viện Hải Đức** trên **Đồi Trại Thủy** bỗng đôi mắt Sư Ông sáng lên nhìn xa xăm, tư lự như đang nhớ về một dĩ vãng xa vời. Cha con tôi ngồi đó thật lâu trong tĩnh lặng và nghe :

Hồi chuông chùa vọng luán hồi

Chìm chền chện hót ngang trời đau thương

Trùng dương nằm đợi vô thường

Đồi cao bạt gió hai đường âm u.

(Phạm Công Thiện)

Thời gian buổi chiều còn lại, tôi và di ảnh Sư Ông viếng thăm **Kim Liên Bảo Tự ở thôn Đông Dinh, xã Diên Khánh, Nha Trang** và **chùa Phó Tế Ni Tự ở làng Cẩm Giang**. Sở dĩ tôi biết những ngôi chùa này, vì đọc trong cuốn kỷ yếu, khi Sư Ông tôi viên tịch, thấy những nơi đây gửi lời phân ưu và điện chia buồn. Tôi muốn đến đó đánh lễ, cúng dường như một lời cảm tạ muộn màng của hàng đệ tử trước tấm lòng chân tình, mà quý Thầy Cô đã dành cho Sư Phụ tôi.

Sáng hôm sau, tôi và di ảnh Sư Ông ra đường quốc lộ 1A, bắt xe khách thẳng tiến về quê hương **Bình Thuận** của Ngài. Bước xuống xe và thả bộ lững thững ở **thị trấn Phan Rí Thành**, nơi có **chùa Bửu Tích** mà vào năm 1949 Sư Ông đã xuất gia ở đó. Bây giờ đã là giữa tháng 11 dương lịch, nước Đức quê hương thứ hai của tôi đã vào Đông, Hà Nội gió lạnh

heo may thổi về, vậy mà ở miền trung này vẫn cái nóng bức cháy da chưa tha cho người dân nơi đây. Kinh nghiệm cho thấy, khi về VN đến nơi nào mà mình chưa rành địa chỉ, tốt nhất là ra ngã ba, ngã tư, hay đầu phố hỏi mấy bác xe ôm thế nào cũng ra. Đang loanh quanh tìm nhà trọ, tôi đi qua trường học cấp 1-2 Phan Rí Thành, gặp hai cậu nhóc con đi ngược chiều, chừng 7-8 tuổi mặt nhếch nhác, mũi thò lò, quần áo xộc xệch đang nghêu ngao hát hồn nhiên làm tôi bật cười vì đúng như hình ảnh của tôi cách đây gần 50 năm. Buổi chiều, tôi cùng đi ảnh Sư Ông đi bách bộ gần 3 km dọc quốc lộ 1A, để Sư Ông có cơ hội ngắm lại đoạn đường mà thời ấu thơ, hồi làm Địch dưới cái nắng gắt gao, đầy bụi bặm với đôi chân trần mà ngày ngày Ngài vẫn đi về. Tôi muốn lặng lẽ, âm thầm đưa đi ảnh Giác Linh Sư Ông về thăm lại chốn xưa tức chùa Tổ Bửu Tích, để Ngài có dịp được đánh lễ Giác Linh Sư Phụ của mình tức cố Hòa Thượng Thích Viên Trí. Dựa theo lời Sư Ông kể, mà tôi ghép nhặt được thì chùa Bửu Tích là chùa làng nghèo, vùng này người Kinh và người Chăm cùng chung sống, nghề chính là trồng lúa mưu sinh tuy rằng đất ruộng không nhiều. Trái thanh long đặc sản nơi đây nên nhìn đâu cũng bạt ngàn những cánh đồng trồng thanh long. Sau 62 năm trở về, chắc Giác Linh Sư Ông cũng ngạc nhiên vì cảnh xưa, chùa cũ nhà lá đơn sơ đã đi vào dĩ vãng, còn bây giờ ngôi chùa Bửu Tích mới được trùng tu lại sắp hoàn thành trông rất vững chải, khang trang. Lúc tôi đến chỉ gặp một Thầy rất trẻ cùng với mấy bác thợ hồ ở ngoài sân, đang đúc hoàn thiện nốt mấy khung đèn, để đặt xung quanh hàng rào. Tôi chấp tay chào, xin Thầy cho phép vào lễ Phật. Chánh điện chùa Bửu Tích khá rộng, gian chính thờ pho tượng Đại Bi Quán Thế Âm, tôi ước chừng vào những dịp lễ lớn, đủ chỗ cho khoảng 300 người ngồi nghe Pháp. Sau khi lễ Phật, tôi lần ra phía sau lễ Tổ, nơi có rất nhiều đi ảnh, nhiều quý Ngài tôi nhận ra như Bồ Tát Thích Quảng Đức, HT Thích Thiện Hoa... đi ảnh nào là đi ảnh Giác Linh cố HT Thích Viên Trí (tức Bốn Sư của Sư Ông Khánh Anh) tôi không biết, nhưng không dám hỏi vì thấy vị Thầy trụ trì trẻ có vẻ hơi khép kín. Sau một phút đắn đo, tôi mạnh dạn thưa với Thầy : *Bạch Thầy, con ở xa về, có nhân duyên về chùa đây lễ Phật, lễ Tổ và nơi đây là nơi Sư Phụ con đã làm lễ xuất gia cách đây 66 năm, Ngài viên tịch đã hơn 2 năm rồi. Con về đây cùng với đi ảnh Giác Linh Sư Phụ, xin*

Thầy hoan hỷ và cho phép con được đặt đi ảnh Giác Linh Sư Phụ dưới bàn Tổ, để Giác Linh Sư Phụ con được đánh lễ, thưa chuyện với quý Ngài. Thầy còn hơi lưỡng lự, sau đó đồng ý nhưng hỏi tôi : *Ừ ! Sư Phụ của chú là ai ? mà hay thật, sao chú biết Ngài xuất gia ở đây ?* Làm sao Thầy biết được, khi tuổi đời của Thầy chưa quá 30, mà Sư Ông tôi vì vận mạng đạo Pháp - Dân Tộc đã xa quê hương hành đạo nơi đất khách quê người gần 50 năm. Với tôi, đây là một câu hỏi rất khó trả lời, chắc khởi đầu và kết thúc không ngoài hai chữ nhân duyên. Để Giác Linh Sư Ông có thời gian hàn huyên tâm sự với Giác Linh Sư Phụ, với quý Thầy Tổ, tôi xin phép đi vãng cảnh chùa, tôi muốn tìm lại dấu tích nhà bếp xưa mà có lần Sư Ông đã kể : *Hồi Sư Ông mới xuất gia đang làm điệu, chùa nghèo vào dịp lễ Vu lan, cả chùa chỉ có nồi chè ngọt bí ngô nấu trong nồi đất. Đây là vật phẩm duy nhất để cúng Phật, dâng Tăng, đãi bà con Phật tử. Chả hiểu làm sao, trong bếp lò qua tiếng lại thế nào mà nồi chè bị vỡ. Trước tình cảnh đó Sư phụ của Sư Ông kêu mấy chú điệu trong đó có Sư Ông mang chuong mõ lóc cóc xuống bếp tụng kinh đuổi ma. Ngày đó, Sư Ông cũng tin, sau này nghĩ lại...* Sư Ông kể đến đó và dừng lại không kể nữa. Tôi hiểu rằng, Ngài muốn dạy cho chúng tôi, mà ở đây phải hiểu con ma trong chính mỗi con người. Theo kinh nghiệm của bản thân tôi, trong các công việc Phật sự ở chùa, khó nhất là làm việc trong bếp vì đòi hỏi mình phải có tâm hoan hỷ, nhẫn nại, khéo léo được ví như làm dâu trăm họ.

Phút vui tao ngộ trôi qua thật nhanh, sau khi cúng dường tịnh tài, tôi ôm đi ảnh Sư Ông vào lòng, cha con tôi phủ phục đánh lễ Ngài Đại Bi Quán Thế Âm, tạ ơn Phật, tạ ơn Bồ Tát, tạ ơn Thầy Tổ đã gia hộ cho cha con tôi lần đầu tiên được về chùa Tổ viếng thăm. Ra đến đường quốc lộ 1A, tôi dừng chân bồi hồi ngắm lại cảnh chùa, cổng Tam Quan mới xây dựng nhưng vẫn chưa có cửa, tạm che chắn, ngăn cách bằng mấy tấm tôn cũ, thấy giận hờn cho thân phận nghèo hèn của mình. Thời sinh tiền, biết tin chùa Bửu Tích xây dựng mới, Sư Ông vẫn nhủ thầm trong lòng : khi chùa Khánh Anh mới ở Evry xây dựng xong, trả nợ tạm ổn, Ngài sẽ giành ít tịnh tài, gửi về đây để hoàn thành ngôi Tam Bảo Bửu Tích, đâu sao cội gốc Bồ Đề này là nơi đầu tiên từ đó Sư Ông ra đi, sự ra đi nào cũng bắt đầu bằng đôi chân, cũng xuất phát từ nguồn cội. Tâm nguyện này chưa thành, Sư Ông đã viên tịch. Đây là một là vấn đề mà hàng đệ tử chúng

tôi cần lưu tâm, tiếp bước thực hiện khi có cơ hội và điều kiện, hẹn trở lại nơi đây khi có đủ nhân duyên.

Trở về nhà trọ, tôi thu xếp hành lý rời nơi đây. Đêm nay, tôi muốn cùng đi ảnh Giác Linh Sư Ông, nghỉ lại trên quê hương của Ngài. Từ thị trấn Phan Rí Thành, tôi về quê Sư Ông (làng Thanh Lương, xã Chí Công, huyện Tuy Hòa, tỉnh Bình Thuận) qua thị trấn Phan Rí Cửa khá sầm uất, đoạn đường này chừng 6-7 km. Tìm mãi quanh chợ xã Chí Công không có nhà trọ. Ngoài kia trời đã tối đen, tôi quay lại đường về thị trấn Phan Rí Cửa dọc bờ biển cách xã Chí Công độ 1km thấy có nhà trọ đèn vẫn sáng, vườn tược khá rộng, tôi lên tiếng nhiều lần gọi chủ nhân, đợi hoài, đợi mãi gần 20 phút không có người ra. Thôi nhân duyên có vậy, tôi đành quay lại thị trấn Phan Rí Cửa thuê nhà trọ nghỉ qua đêm. Tôi nghiệm thấy rằng, ngay từ hồi Sư Ông còn tại thế, đặc biệt sau khi Sư Ông viên tịch cứ công việc Phật sự gì mà tôi ập ủ muốn làm, có liên quan đến Ngài, khởi đầu bao giờ cũng gặp chướng duyên, chắc Phật, Bồ Tát và Giác Linh Sư Ông sau này muốn thử lòng thành, tín tâm của tôi chăng ? Nhưng rồi kết thúc bao giờ cũng có hậu.

Nhà trọ tôi thuê ở thị trấn Phan Rí Cửa, nằm ngay cạnh ngôi chùa Thanh Vân. Sáng ra, tôi và đi ảnh Sư Ông sang chùa tụng công phu khuya, chùa đang xây dựng nên gạch, đất đá ngổn ngang, Chánh điện vẫn chưa xong. Cha con tôi tụng công phu khuya ngoài trời, dưới chân pho tượng Đại Bi Quán Thế Âm bên khuôn viên chùa cũ. Mới khai kinh được đôi phút, bỗng hai cái loa đài của thị trấn, đặt ngay trước cổng chùa vang lên tiếng nhạc, bản tin chói tai át hết lời kinh tiếng kệ, chướng duyên thử thách là đây. Đã 2 tuần sống ở VN, tôi đã quen trước việc lái nhải tuyên truyền của các loại loa đài. Tôi tự nhủ, việc lái nhải là việc của họ, còn cha con tôi dù trong bất cứ hoàn cảnh nào phải giữ được lòng kính thờ Tam Bảo. Kết thúc thời tụng công phu khuya, tôi phủ phục dưới chân Ngài Đại Bi Quán Thế Âm và đi ảnh Sư Ông, muốn ngăn mà sao dòng lệ cứ chảy. Tôi thỏn thức xin với Giác Linh Sư Ông : *Hãy dẫn dắt con về quê, giờ không có Sư Ông con biết đi về đâu ?*

Đứng dậy lên đường tôi bỗng thấy tự tin lạ thường, chắc Giác Linh Sư Ông và Long thần hộ pháp không nỡ để tôi lạc lối giữa vùng đất lạ. Ra đến ngã ba xã Chí Công, nơi có trạm xăng

tôi rẽ trái, kể từ đây, con đường này dẫn về làng **Thanh Lương**, trục đường chính chạy qua làng đã được rải nhựa, bên tay phải là những ruộng muối menh mông. Nơi đây cũng là quê hương của rất nhiều các vị danh tăng như **HT Thích Minh Chơn, HT Thích Đức Niệm** (người anh cô cậu với Sư Ông) Làng ở ven biển nên rất ít cây xanh, mới 10 giờ sáng mà cái nắng đã chói chang. Theo kế hoạch, tôi sẽ tháp tùng đi ảnh Giác Linh Sư Ông về thăm 3 nơi chính trong làng :

1. **Chùa Phổ Hiền nơi có bảo tháp thân Phụ của Sư Ông.**

2. **Nhà Từ Đường.**

3. **Mộ thân Mẫu của Sư Ông.**

Chuyện thăm viếng sẽ là bình thường, nếu như không có những chuyện kỳ lạ xảy ra. Như đã thưa chuyện, khi cung thỉnh đi ảnh Giác Linh Sư Ông về Việt Nam, tôi chỉ muốn hai cha con đi trong âm thầm lặng lẽ. Vì tôi biết, tính Sư Ông khi còn tại thế rất giản dị, không thích ồn ào. Cho nên khi bước chân vào khuôn viên **Chùa Phổ Hiền ở làng Thanh Lương**, mặc dù biết nơi đây có bảo tháp thân phụ của Sư Ông (cụ **Lê Minh Quang - bán xuất gia**) tức **Tỳ Kheo Thích Minh Hữu**, tôi vẫn xem mình như một lữ khách qua đường. Sau khi lễ Phật, lễ Tổ, tôi lẳng lặng ra Bảo Tháp đặt hộp bánh mới mua ở thị trấn Phan Rí Cửa, cùng đi ảnh Sư Ông bên tấm bia bằng chữ Hán, tôi không hiểu nhưng đoán đó là dòng chữ ghi lại tiểu sử, công hạnh của thân phụ Sư Ông người đã khai sơn ngôi chùa Phổ Hiền này. Tôi đang thấp hương, quỳ lạy quý Ngài, tự nhiên lúc đó có một phụ nữ cầm lọ hoa ra Bảo Tháp. Tôi giật mình, vì khi đi mình chỉ mua vật phẩm mà quên mua hoa. Lọ hoa Cô mang ra cũng là thứ bỏ xung cho sự khiêm khuyết của tôi. Khi đặt lọ hoa bên Bảo Tháp, cô cũng giật mình nhìn xuống tự hỏi : *lạ thật, ai mà lại có đi ảnh anh Hai mình đây ?* Qua đôi phút hàn huyên thăm hỏi, tôi mới biết người này chính là cô **Mười**, em gái út của Sư Ông. Cô cháu gặp nhau lần đầu buồn buồn tủi tủi, tôi lẳng người xúc động, sự tình cờ này chắc chắn là do Phật, Bồ Tát, Giác Linh Sư Ông sắp đặt. Nhờ có cô **Mười**, tôi mới biết: hai cụ thân sinh của Sư Ông, sinh được mười người con, Sư Ông là thứ hai, trên là một người chị gái. Ngoài Miền Bắc gọi là anh Cả, nhưng trong Miền Nam gọi là anh Hai. Cụ Ông mất trong một lần tai nạn giao thông, lúc đó Sư Ông đang học bên Nhật không về được, cụ Bà mất năm **2004** hưởng thọ **87** tuổi.

Ngôi nhà Từ Đường do chú Ba, người em trai kế của Sư Ông trông nom thờ cúng. Chú Ba bị bệnh nặng vừa mới mất hồi tháng 2 năm nay. Đến nay, anh em ruột của Sư Ông còn sống là 4 người (cô **Sáu**, chú **Tám**, cô **Chín** và cô **Mười**), tội nhất là chú **Tám** bị tai biến liệt nửa người, vẫn đi lại được nhúc nhắc, rất khó khăn.

Vào phút cuối của chuyến đi, tôi không nghĩ mình lại có cuộc chia tay ngoài dự kiến với đi ảnh Sư Ông. Với tôi, tám hình này là một bảo vật, đã đi và chia xẻ với tôi những buồn vui suốt 2 năm qua, trên mọi chặng đường khi chúng tôi về chiêm bái đất Phật, đã chứng kiến lễ phát nguyện xuống tóc của tôi ở Bồ Đề Đạo Tràng và trên đỉnh núi Linh Thứu để thọ tang Sư Ông. Đặc biệt trong chuyến đi này, tám hình đó như ngọn đèn soi sáng giúp cho tôi trong đêm tối, thấy được những vực sâu nên tránh, những con đường quang lộ nên đi. Chia tay với bảo vật quý đầu phải chuyện giản đơn, nhưng với tôi đây là cuộc chia tay có hậu : đẹp đời - tốt đạo. Ngọn nguồn là thế này : khi về thăm nhà Từ Đường, tôi thỉnh đi ảnh Giác Linh Sư Ông an vị ở bàn thờ, để Giác Linh Sư Ông thăm lại căn nhà của Tổ tiên, nơi một thời niên thiếu, Ngài đã sống và lớn lên ở đây, rồi cha con tôi lại lên đường. Như một định mệnh đã sắp đặt, tôi vô tình được biết : khi nghe tin Sư Ông viên tịch, gia đình không có ảnh của Sư Ông. Nên người cháu họ truy cập Internet, lấy hình Sư Ông xuống và mang ra hiệu in để làm ảnh thờ nhưng chất lượng không được tốt, di ảnh bị mờ, không được rõ và đẹp như tám hình của tôi. Trong khoảng khắc ngắn ngủi tôi xin phép, được để tấm hình đi ảnh Giác Linh Sư Ông ở lại nhà Từ Đường. Lúc đánh lễ chia tay, tôi rung rung ngược mắt lên nhìn, thấy ánh mắt của Ngài rất vui hoan hỷ. Sau này nghĩ lại : *Sư Ông là vị Bồ Tát, sự nghiệp hồng Pháp của Ngài, đến giờ chúng ta chưa hiểu hết được. Nhưng hành trạng, đặc biệt Thân giáo của Sư Ông đã, đang và sẽ độ cho tất cả chúng sanh có duyên với Ngài ở khắp mọi nơi. Còn hóa thân của Sư Ông ư? cũng thị hiện như bao người khác: có sinh-có lão-có bệnh-có tử. Nay là rụng về cội, đó cũng là lẽ tự nhiên.*

Buổi chiều hôm đó, cô **Chín** và cô **Mười** đưa tôi ra viếng mộ Cụ bà **Hồ Thị Lang**, thân mẫu của Sư Ông nằm ngay gần quốc lộ 1A. Tôi không có duyên gặp được Cụ, khi tôi về Cụ đã là người thiên cổ. Tôi chỉ biết chí thành, phủ phục đánh lễ tạ ơn Cụ đã sinh ra Sư Ông - vị **Bồ Tát** có nguyện cứu độ chúng sanh, đó là người tôi kính - thương nhất trên đời.

Đã hơn hai năm Sư Ông ra đi nhưng trong tôi luôn trỗi dậy niềm tiếc thương và ân hận vô hạn. Tôi ân hận là bởi vì thời Sư Ông còn tại thế, sao mình tệ quá, mang tiếng là đệ tử của Ngài mà cứ nhờn nhờn, đứng đưng trước mọi Phật sự mà Sư Ông gánh vác quả ư là quá nặng nề. Giá như ngày ấy, mỗi chúng ta cùng bắt tay chia sẻ những khó khăn của Ngài, biết đâu Sư Ông không lao tâm khổ tứ, thì có lẽ Ngài còn thọ với đời thêm đôi ba năm nữa không chừng? Nhưng thôi, cuộc đời làm gì có chỗ cho những chữ : ước gì, giá thế... Giờ thì Ngài đã vĩnh viễn ra đi, mong rằng chúng ta hãy cùng nhau chung tay chia xẻ gánh vác mọi Phật sự tại địa phương để duy trì con đường hoàng pháp lợi sanh mà Sư Ông đã hy sinh cả một đời son trẻ cho đến hơi thở cuối cùng nhằm gìn giữ mạng mạch Phật Pháp cho nhiều thế hệ Phật tử Việt Nam tha phương.

Về lại nước Đức sau một chặng đường bay dài 18 tiếng, tôi chỉ biết thỉnh chuông và đánh lễ Phật đã gia hộ cho con có một chuyến đi viên mãn. *Giờ đây con xin phủ phục đánh lễ tạ ơn trời biển của Sư Ông đã dạy cho con biết Sống. Một cách sống có Nhân Đức, có trên có dưới, có trước có sau, không có sự giáo huấn này chắc hẳn sẽ không có con ngày hôm nay.*

Ngưỡng nguyện hương thơm Đức Hạnh của Ngài vẫn còn lưu mãi với đời.

Hương các loài hoa thơm

Không ngược bay chiều gió

Nhưng hương người đức hạnh

Ngược gió khắp tung bay.

(Kính Pháp Cú)

Đức quốc, đầu đông 2015

Quảng Trục

CẢM TẠ

Nam Mô Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật

Gia quyến chúng con / chúng tôi thành tâm tri ân và cảm tạ : **Chư Tôn Thiên Đức, Ban Hộ niệm chùa Khánh Anh.** Cùng bà con, bạn bè thân hữu xa gần đã đến chia buồn, điện thoại, cũng như hộ niệm và tiễn đưa hương linh Con trai, Chồng, Cha, Ông của chúng tôi là :

Phật tử **Nguyễn Công Trục**

Tạ thế ngày 14/02/ 2016

Nhằm ngày 7 tháng 1 năm Bính Thân

hưởng thọ 68 tuổi

Trong lúc tang gia bối rối, có điều chi sơ suất, kính mong chư Tôn Đức và quý vị hoan hỷ niệm tình lượng thứ.

Gia quyến thành kính tri ân và kính bái : - Ông bà **Thanh Thế**, vợ **Damass Annie**, các em, các con, rể và các cháu.